

— Học sinh, sinh viên tham gia theo quy định cụ thể của Bộ Giáo dục và Ủy ban Hành chính Hà nội.

— Nhân dân khu phố mỗi tháng lao động một ngày.

Mức quy định trên nhằm bảo đảm công tác chuyên môn, bảo đảm kế hoạch sản xuất của Nhà nước, bảo đảm việc học tập, sinh hoạt bình thường của nhân dân, do đó rút kinh nghiệm đợt trước, Ủy ban Hành chính thành phố Hà nội là cơ quan sử dụng nhân lực và các cơ quan có trách nhiệm huy động phải ra sức:

— Tăng cường công tác chính trị và tư tưởng đề nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, làm cho mọi người phấn khởi và tích cực tham gia;

— Tổ chức và quản lý thật tốt lực lượng lao động, thực hiện chế độ làm khoán, cải tiến kỹ thuật, sử dụng các lực lượng công nhân với phương tiện sẵn có của nhà máy nhằm tăng năng suất lao động, đồng thời chú ý bảo hộ an toàn lao động;

— Trong kế hoạch kiến thiết, cần định rõ những công trình phải hoàn thành trong thời gian nhất định, lấy ý kiến của nhân dân, khi mỗi công trình được hoàn thành phải báo cáo cho nhân dân biết, có như thế nhân dân mới thấy rõ kết quả lao động của mình mà phấn khởi tham gia kiến thiết thành phố.

Đối với cán bộ, công nhân viên Nhà nước, việc tham gia lao động kiến thiết Thủ đô là thực hiện nhiệm vụ người công dân, Thủ tướng phủ đề nghị các Bộ, các cơ quan, đoàn thể trung ương phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Hành chính Hà nội động viên mọi người thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 21 tháng 11 năm 1959

T.L. Thủ tướng Chính phủ  
Thủ trưởng Thủ tướng phủ  
PHAN MỸ

**NGHỊ ĐỊNH số 416-TTg ngày 23-11-1959  
thành lập Ban Việt kiều trung ương**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ, phiên họp ngày 23 tháng 10 năm 1959 về việc đón tiếp Việt kiều ở Thái-lan, Tân-đảo, Tân thế giới v.v... về nước;

**NGHỊ ĐỊNH:**

Điều 1. — Nay thành lập Ban Việt kiều trung ương.

Điều 2. — Ban Việt kiều trung ương có nhiệm vụ:

— Nghiên cứu và đề nghị với Chính phủ những chính sách và biện pháp trong việc đón tiếp Việt kiều và giải quyết công việc làm ăn cho Việt kiều.

— Giúp Chính phủ chỉ đạo công tác hồi hương Việt kiều, tổ chức việc phối hợp giữa các ngành, các địa phương có liên quan để thực hiện công tác trên.

Điều 3. — Thành phần Ban Việt kiều trung ương gồm có các vị sau đây:

- Ông Nguyễn Khang, Bộ trưởng Thủ tướng phủ. . . . . *Trưởng ban*
- Ông Dương Bạch Mai, Ủy viên thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt nam. . . . . *Ủy viên*
- Bác sĩ Vũ Đình Tụng, Hội trưởng Hội Hồng thập tự Việt nam. . . . . —
- Ông Nguyễn Văn Tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động. . . . . —
- Ông Hoàng Quốc Thịnh, thứ trưởng Bộ Nội thương. . . . . —
- Ông Nguyễn Tạo, thứ trưởng Bộ Nông lâm. . . . . —
- Ông Nguyễn Văn Chi, Phó chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Thủ tướng phủ. . . . . —
- Ông Tô Quang Đầu, Thứ trưởng Bộ Nội vụ. . . . . *Ủy viên thường trực*
- Ông Hồ Văn Ninh, Giám đốc Vụ tại Bộ Nội vụ. . . . . *Ủy viên thường trực*

Điều 4. — Ban Việt kiều trung ương có một văn phòng giúp việc, tổ chức bộ máy của văn phòng do Ban Việt kiều trung ương quy định.

Điều 5. — Tổ chức bộ máy đón tiếp Việt kiều ở các khu, thành phố, tỉnh do Ủy ban Hành chính khu, thành phố, tỉnh quy định sau khi được sự đồng ý của Ban Việt kiều trung ương.

Điều 6. — Ông Bộ trưởng Thủ tướng phủ và các Bộ, các địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 23 tháng 11 năm 1959

Thủ tướng Chính phủ  
PHẠM VĂN ĐỒNG

**LIÊN BỘ**

**Y TẾ — TÀI CHÍNH**

**THÔNG TƯ số 27-TT/LB ngày 8-10-1959  
về việc quản lý tiền thuốc ở bệnh viện.**

Gần đây có nhiều bệnh viện kêu ca thiếu thuốc vì thiếu kinh phí hoặc vì tiêu chuẩn thuốc thấp quá, nên không bảo đảm được việc chữa bệnh.

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-6-3845 6684

Liên bộ có cử cán bộ đi nghiên cứu ở một số cơ sở thì thấy được tình hình cụ thể như sau:

— Thuốc đang cần để chữa bệnh thì có thiếu, nhưng trong lúc đó thì các thứ thuốc khác còn đọng nhiều trong kho. Nhiều thứ có thể thay thế cho nhau, nhưng bệnh viện không tích cực sử dụng mặc dù Bộ Y tế đã có hướng dẫn. Ý thức muốn dùng những biệt dược còn khá phổ biến. Có những thứ thông thường thì nằm đọng ở kho lâu ngày, nên một số đã bị kém phẩm chất hoặc hư hỏng.

— Quỹ tạm ứng có nơi cấp vượt gấp 2, 3 lần mức đã quy định trong thông tư Liên bộ số 33-TCYT ngày 11-12-1957, nhưng có bệnh viện chưa tích cực thu viện phí, nên không đủ tiền để mua thuốc, rồi kêu ca Tài chính cấp thiếu.

— Nhưng cũng có nơi cấp kinh phí thiếu hoặc đóng khung cứng nhắc trong tiêu chuẩn (0đ60 hoặc 0đ80 một giường bệnh một ngày) mà không xét đến tình hình thực tế của bệnh viện từ chỗ là một bệnh viện loại thấp đã phát triển lên có nhiều khoa, phòng chuyên môn.

Việc quản lý tiền thuốc nhiều nơi chưa chú ý đúng mức, tình hình sử dụng thuốc ở giường bệnh hoặc ở các khoa, phòng, tình hình thuốc tồn kho, v.v... nói chung không nắm được một cách chính xác.

Tình trạng ấy đã gây trở ngại cho việc phục vụ bệnh nhân và cũng có thể gây lãng phí, tham ô, ảnh hưởng tai hại cho công quỹ.

Để chấm dứt tình trạng trên, Liên bộ đề nghị các tỉnh:

### 1. VỀ MẶT CẤP PHÁT

Cấp quỹ tạm ứng cho bệnh viện (hoặc bệnh xá) theo đúng quy định của thông tư Liên bộ số 33-TCYT nói trên để mua thuốc sử dụng cho bệnh nhân và thu tiền lại theo thông tư Liên bộ số 49-TTLB ngày 11-11-1957 ban hành chế độ thu viện phí.

— Ngoài quỹ tạm ứng ra, nếu bệnh viện có các khoa như: điện quang, phẫu thuật, nha khoa hoặc các phòng như phòng khám bệnh phát thuốc, phòng xét nghiệm, đỡ đỡ, v.v... thì tiền thuốc cho các khoa, phòng này Tài chính cấp hàng tháng vào kinh phí sự nghiệp (mục nghiệp vụ phí).

Đối với các khoa, phòng này, hiện chưa quy định được tiêu chuẩn tiền thuốc (trừ phòng khám bệnh, phát thuốc), nên khi lập dự toán hay quyết toán, bệnh viện cần phân tích tiền thuốc của từng khoa, phòng, kèm theo các số liệu về kế hoạch hoặc kết quả công tác (số người được khám, được

chữa, v.v...) và cần so sánh với các tháng trước mà giải thích trường hợp tăng hay giảm. Ngoài ra, Tài chính nên cử cán bộ thẩm kê tại chỗ để có cơ sở cấp phát được sát.

### 2. VỀ MẶT QUẢN LÝ

Các bệnh viện hoặc bệnh xá phải:

— Tích cực chỉnh đốn tổ chức thu viện phí (nghiên cứu các thông tư của Bộ Y tế số 1328-BYT ngày 28-2-1958 và số 3465-BYT ngày 21-5-1958 phổ biến kinh nghiệm thu viện phí).

— Kiện toàn kế toán được — Từ kho thuốc của bệnh viện đến các khoa, phòng, các giường bệnh phải có một hệ thống kế toán, thống kê theo dõi như thông tư của Bộ Y tế số 3465-BYT nói trên đã nêu.

— Tích cực sử dụng thuốc tồn kho, dùng những thứ thuốc có thể thay thế cho nhau theo sự hướng dẫn của Bộ Y tế.

### 3. XÁC ĐỊNH TIÊU CHUẨN

Do một quá trình thống kê theo dõi chi tiêu về thuốc ở từng khoa, phòng, kết hợp với việc tăng cường công tác quản lý, tăng cường ý thức tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, các địa phương (Tài chính, Y tế, và bệnh viện, bệnh xá) cần đi đến chỗ xác định lại các tiêu chuẩn hay định mức chi tiêu về thuốc ở bệnh viện, bệnh xá.

Nếu cần thay đổi, sẽ báo cáo cụ thể về Liên bộ để quyết định, nhưng trong khi chờ đợi ý kiến của Liên bộ, nếu xét thấy cấp thiết, Ủy ban Hành chính tỉnh, thành phố hay Khu Tự trị có thể quyết định biện pháp giải quyết tạm thời.

Khoản chi về thuốc là một khoản chi hết sức quan trọng trong toàn bộ sự nghiệp phí của một cơ sở điều trị.

Liên bộ đề nghị các Ủy ban Hành chính tỉnh, thành phố, Khu Tự trị nghiên cứu kỹ thông tư này và lãnh đạo thi hành cho có kết quả tốt. Nếu có khó khăn gì, xin phản ảnh ngay về Liên bộ để có ý kiến giải quyết.

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 1959

K.T. Bộ trưởng	K.T. Bộ trưởng
Bộ Tài chính	Bộ Y tế
Thủ trưởng	Thủ trưởng
TRỊNH VĂN BÌNH	B.S. TÔN THẮT TÙNG